TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99 /2024/HSPT
Ngày 23/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hồng Sơn;
Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương;
Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1306/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quang N1 phạm tội "Giết người", do có kháng cáo của bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**** Bị cáo có kháng cáo***:

Trần Quang N1, sinh ngày 07/7/2005; Nơi cư trú: Thôn XM, xã HĐ, huyện HY, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đinh Thị Lan A; vợ, con: Chưa có; anh, chị, em ruột: 02 người, bị cáo là thứ hai; tiền án: Không;

- Ngày 28/01/2022, bị Chủ tịch UBND xã BX, huyện HY, tỉnh TQ xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt ngày 13/01/2023).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang N1 đều có mặt gồm:

Luật sư Ngô Việt T - Công ty luật TNHH MTV Quốc Cường, Đoàn Luật sư tỉnh TQ.

Luật sư Đàm Quốc C - Đồng cộng sự cộng tác thuộc Chi nhánh Văn phòng luật sư Pháp Chính, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội chi nhánh tại Hà Nam.

**** Người bị hại***:

- Anh Dương Công T, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn L, xã ĐN, huyện HY, tỉnh TQ (có mặt).

- Anh Hoàng Đại N2, sinh năm 1997 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã chết: Anh Hoàng Trọng T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn GĐ, xã ĐN, huyện HY, tỉnh TQ (là anh trai của người bị hại, có mặt).

- *Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại*: Luật sư Nguyễn Thị Thúy - Công ty luật TNHH Việt Phú Thịnh, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh TQ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/01/2023, Trần Quang N1 cùng Hoàng Hải Đ ở thôn Làng C, Lê Văn K ở thôn T, xã HĐ; Hà Kim N ở thôn Làng R, Hà Quang Đ ở thôn LT, xã ĐN; Ngô Huy H ở thôn TT, xã TH; Trần Thị B ở thôn 31, xã TS, huyện HY cùng nhau đến quán Karaoke ĐT, thuộc thôn TT, xã TH, huyện HY, tỉnh TQ để hát ở phòng 201. Tại thời điểm này cũng có 02 nhóm khác đến quán hát gồm:

- Nhóm của Lương Quốc C, gồm: C, Lương Đức V ở cùng thôn Làng C; Vương Văn N, Nguyễn Văn H ở cùng thôn KT; Tướng Văn C, ở thôn ĐB, xã HĐ, huyện HY được bố trí hát ở phòng 101.

- Nhóm của Hoàng Đại N2, gồm: N2, Dương Công T ở thôn L; Trần Quốc T ở thôn Cây X; Lê Văn T ở thôn QT; Đàm Văn C ở thôn C, xã ĐN, huyện HY được bố trí hát tại phòng 102.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, nhóm hát tại phòng 102 và 201 ra quầy thanh toán tiền thì Lương Quốc C rủ nhóm của N1 (gồm: N1, Đ, K, Đ,H, N, B) vào phòng 101 giao lưu, lúc này Hoàng Đại N2 và Dương Công T đang ở trong phòng hát. Quá trình giao lưu hát và uống bia thì Hoàng Đại N2, Dương Công T xảy ra mâu thuẫn với Trần Quang N1 nên N2 cầm micoro đập 01 phát vào sau gáy N1 (không gây thương tích); do bị đánh, N1 đã quay lại nói với N2 "Anh làm sao đấy", N2 nói "Đ... mẹ mày thích thế nào ?"; N1 tay phải đang cầm cốc thuỷ tinh (dùng để uống bia) vung lên đập 01 phát trúng vào vùng mặt bên trái của N2 làm cốc thuỷ tinh vỡ, N2 tay phải cầm chai bia "Hà Nội" (chưa mở nắp chai) đập 01 phát vào vùng đầu, 01 phát vào vùng tai trái của N1 làm chai bia bị vỡ. Sau đó, N2 tiếp tục lao về phía N1 dùng tay đấm nhiều nhát vào vùng mặt, đầu, vai trái của N1, cùng lúc này T cũng dùng tay đấm vào vùng đầu, dùng chân đá vào chân của N1 và cầm chai bia "Hà Nội" (chưa mở nắp chai) lên định đập N1 thì N1 lùi lại, đứng đối diện với N2 và T. N1 tay phải lấy 01 con dao nhọn (kích thước dài 20 cm, bản rộng 02 cm, dao N1 lấy của Lương Văn V ở thôn Làng C, xã HĐ mục đích mang đi trả cho Trần Văn C ở thôn ĐQ, xã HĐ) trong túi quần bên phải ra rồi tay phải cầm dao đâm 01 phát trúng vào vùng bụng của T, đồng thời N1 xoay người sang trái, tay phải cầm dao đâm 01 phát hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên vào vùng ngực của N2. Sau khi đâm N2, N1 cất dao vào túi quần bên phải chạy ra đường trước quán hát lấy

dao từ túi quần ra và ném về phía trước hướng qua đường Quốc lộ 2 xuống ao ven đường.

N2 và T bị thương tích được mọi người đưa đi cấp cứu. Hậu quả Hoàng Đại N2 chết trên đường đi cấp cứu, Dương Công T bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh TQ.

Đối với Trần Quang N1 do bị thương tích được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện HY sơ cứu. Đến 01 giờ 25 phút, ngày 13/01/2023, N1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HY đầu thú.

* Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 165/KL-KTHS ngày 03/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ, kết luận đối với Hoàng Đại N2:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng đầu, mặt, cổ, ngực bụng, hai tay, chân phải có các vết xây xước da, rách da bờ mép gọn; Vết thương thấu ngực làm đứt mũi ức, rách màng ngoài tim, rách thất phải thấu vào buồng thất phải tạo thành hầm cổ. chiều dài 8,5cm, chiều hướng vết thương từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái sang phải; khoang màng ngoài tim chứa khoảng 550ml máu không đông lẫn máu cục; hai phổi xẹp, tổ chức phổi ứ máu.

- Nguyên nhân chết: Do ép tim cấp do vết thương thấu ngực, rách thất phải; Cơ chế gây thương tích: Vết thương thấu ngực do bị đâm bằng vật sắc nhọn; Các thương tích rách da khác do bị đâm bằng vật sắc nhọn. Sây sát da gối phải do chuyển động tịnh tiến của bề mặt da với vật phẳng kém nhẵn gây ra; Thời gian chết đến khi khám nghiệm tử thi khoảng 5 ±1 giờ;

* Tại Kết luận giám định số 57/2023/TgT ngày 03/03/2023, Trung tâm pháp y tỉnh TQ kết luận đối với Dương Công T:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Thủng đại tràng 01 lỗ, đã xử lý: 36%; Tổn thương túi mật đã cắt bỏ túi mật: 31%; Sẹo phẫu thuật như mô tả: 03%; 02 sẹo dẫn lưu như mô tả, mỗi sẹo: 01%; Sẹo mỏm khuỷu tay phải như mô tả: 01%; Cơ chế vật gây thương tích: Vết thương thấu bụng có xuyên thấu túi mật và thủng đại tràng như trên là do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên;

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 58% (Năm mươi tám phần trăm).

* Tại Kết luận giám định số 07/2023/TgT ngày 18/01/2023, Trung tâm pháp y tỉnh TQ kết luận đối với Trần Quang N1:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm góc trán thái dương trái: 03%; Vết thương phần mềm vùng đỉnh trái: 01%; Vết thương phần mềm sau tai trái: 01%; Vết thương phần mềm vùng cổ trái: 02%; Vết thương phần mềm bả vai trái: 01%; Cơ chế vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật tày tác động trực tiếp gây nên;

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (tám phần trăm).

Tại Kết luận giám định số 200/KL-KTHS ngày 24/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Mẫu máu tử thi Hoàng Đại N2 thuộc nhóm máu B; Dấu vết màu nâu đỏ thu dưới ghế giáp vị trí cây chọn bài hát, thu trên đế màn

hình cây chọn bài hát; thu xung quanh khu vực mảnh vỡ thuỷ tinh tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu B; trên micro không phát hiện dấu vết máu; trên sạc điện thoại và quần bò màu xanh của Trần Quang N1 có máu người, thuộc nhóm máu B;

Tại Kết luận giám định số 37/KL-KTHS ngày 10/03/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Mẫu máu của Trần Quang N1 gửi giám định thuộc nhóm máu B;

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, hồi 01 giờ 50 phút ngày 13/01/2023 của Công an huyện HY, tỉnh TQ đối với Trần Quang N1, kết quả: 0,447 miligam/1 lit khí thở.

Tại Bản Kết luận giám định số 199/KL-KTHS ngày 27/01/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Mẫu máu tử thi Hoàng Đại N2 có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn là 173,006mg/100ml (Một trăm bảy mươi ba phẩy không trăm lẻ sáu miligam trên một trăm mililit);

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ: 02 micro (kích thước, dài 26cm, đường kính trên 3,5cm; đường kính dưới 2,5cm) và ghi dòng chữ "101"; 01 sạc dự phòng điện thoại màu trắng nhãn hiệu "MAIMI" (kích thước, dài 14cm, rộng 07cm, dầy 2,5cm) của Nguyễn Thu Trang; 01 quần bò màu xanh (dài 95 cm có khóa kéo kim loại màu trắng) của Trần Quang N1; Trích xuất Camera lưu trữ bằng 01 đĩa DVD (ghi lại hình ảnh Trần Quang N1 ném con dao về phía ao đối diện quán Karaoke ĐT).

Đối với 01 dao nhọn Trần Quang N1 dùng để đâm Hoàng Đại N2 và Dương Công T. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

* Cáo trạng số 41/CT-VKS-P2 ngày 25 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ truy tố bị cáo Trần Quang N1 về tội "Giết người" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2023/HS-ST ngày 28/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh TQ đã quyết định**:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, các Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang N1 phạm tội "Giết người".

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang N1, 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 13/01/2023.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590, 591, 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của bị hại Hoàng Đại N2, do anh Hoàng Trọng T làm đại diện số tiền là 167.250.000 đồng.

Ghi nhận số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đã nộp tạm thu tiền bồi thường cho bị hại Hoàng Đại N2 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ theo biên lai

số 0003030 ngày 12/9/2023, được chuyển thành tiền bồi thường cho bị hại, do anh Hoàng Trọng T làm đại diện. Bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền là 147.250.000đ (một trăm bốn mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Dương Công T số tiền là 71.774.600 đồng.

Ghi nhận số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) đã nộp tạm thu tiền bồi thường cho bị hại anh Dương Công T tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ theo biên lai số 0003031 ngày 12/9/2023, được chuyển thành tiền bồi thường cho anh Dương Công T. Bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền là 61.774.600đ (sáu mươi mốt triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quang N1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.10.451.200 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về phần trách nhiệm thực hiện bồi thường. Trong đó: 7.362.500 đồng là bồi thường cho bị hại Hoàng Đại N2, do anh Hoàng Trọng T đại diện và 3.088.730 (làm tròn số 3.088.700 đồng) là bồi thường cho bị hạiDương Công T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 10/10/2023, bị cáo Trần Quang N1 kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 09/10/2023, người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Đại N2 là anh Hoàng Trọng T kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị tăng hình phạt, tăng trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo.

- Ngày 13/10/2023, người bị hại là anh Dương Công T có đơn kháng cáo đề nghị tăng phần bồi thường dân sự.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm**:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin thay đổi tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo nhờ Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày căn cứ kháng cáo.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Trong vụ án này chính những người bị hại là những người gây sự trước; bị hại N2 cầm micoro đập vào gáy của bị cáo trước, tiếp theo là cả N2 và người bị hại T cầm chai bia đập vào đầu của bị cáo, dùng chân tay đấm, đá vào người bị cáo; do tinh thần của bị cáo bị kích động mạnh nên bị cáo mới rút con dao đâm bừa về phía những người bị hại, hậu quả xảy ra như bản án sơ thẩm đã nêu; bị cáo không có mục đích giết người, hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, hành vi của bị cáo xuất phát từ hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của những người bị hại; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 04 năm 1986 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và án Lệ số 28 của Tòa án nhân dân tối cao, tuyên bị cáo phạm tội theo quy định tại Điều 125 Bộ luật hình sự. Đối với kháng cáo của người bị hại cũng như của phía gia đình

người bi hại về tăng tiền bồi thường thấy không có chứng cứ nên đề nghị không chấp nhận.

- Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho phía người bị hại: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng pháp luật về tội danh đối với bị cáo, nhưng xét mức án áp dụng đối với bị cáo là quá nhẹ bởi bị cáo có nhân thân xấu, trong vụ án này hành vi của bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm a khoản 1 Điều 123 (giết nhiều người) Bộ luật hình sự; do đó, đề nghị tăng mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thấy mức bồi thường một số khoản là quá thấp, ví dụ như khoản bồi dưỡng sức khỏe cho người bị hại Dương Công T bị tổn thương cơ thể 58% cấp sơ thẩm chấp nhận mức 9.000.000 đồng là quá thấp, chi phí mua các đồ dùng như túi dịch và các đồ dùng khác phục vụ cho việc chữa trị cho người bị hại tại bệnh viện cấp sơ thẩm chấp nhận 1.840.000 đồng là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của đại diện cho người bị hại cũng như chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá nội dung kháng cáo của bị cáo, của người bị hại Dương Công T và kháng cáo của đại diện hợp pháp cho người bị hại. Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cũng đánh giá các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo tác động gia đình đã bồi thường một phần cho phía những người bị hại, nhưng đánh giá hành vi của bị cáo trong vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đánh giá nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là có căn cứ nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo thấy trong vụ án này phía những người bị hại cũng có một phần lỗi, tuy chưa đến mức làm cho bị cáo bị kích động mạnh nhưng các bị hại đã đánh bị cáo trước nên không có căn cứ tăng mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Đối với kháng cáo tăng mức bồi thường thấy mức tiền bồi dưỡng sức khỏe cho anh Dương Công T bị thiệt hại sức khỏe 58% nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận mức 9.000.000 đồng là quá thấp, mức chi tiêu cho quá trình điều trị tại bệnh viện như mua các đồ dùng thiết yếu, mua một số dụng cụ hỗ trợ cho quá trình điều trị như túi dịch và các đồ dùng khác trong suốt quá trình điều trị tại bệnh viện với mức 1.840.000 đồng là quá thấp so với thực tế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tăng mức bồi dưỡng sức khỏe cho anh T từ 9.000.000 đồng lên là 18.000.000 đồng, chi phí thực tế mua các đồ dùng thiết yếu trong quá trình điều trị từ 1.840.000 đồng lên là 5.000.000 đồng. Không chấp nhận các phần kháng cáo khác.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bị hại, đại diện hợp pháp cho người bị hại, các Luật sư và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng và người

tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang N1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, các vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ, ngày 12/01/2023, tại Phòng 101 quán Karaoke ĐT thuộc thôn TT, xã Thái Hoà, huyện HY, tỉnh TQ. Do mâu thuẫn trong quá trình giao lưu hát Karaoke, Trần Quang N1 bị Hoàng Đại N2 dùng micoro đập 01 phát vào sau gáy (không gây thương tích), N1 cầm cốc thuỷ tinh đập 01 phát trúng vào mặt của N2, N2 cầm chai bia "Hà Nội" đập nhiều nhát vào thái dương trái, vùng đỉnh trái, tai trái, cổ trái, vai trái và dùng tay đấm nhiều nhát vào vùng mặt, đầu của N1; Dương Công T dùng tay, chân đấm đá vào đầu, chân N1. Sau đó, Trần Quang N1 tay phải cầm 01 con dao nhọn (kích thước dài 20 cm, bản rộng 02 cm) đâm 01 phát trúng vào vùng bụng của T gây thương tích và đâm 01 phát trúng vào vùng ngực của Hoàng Đại N2 gây thương tích nặng, hậu quả N2 chết trên đường đi cấp cứu. Nguyên nhân chết: Do ép tim cấp do vết thương thấu ngực, rách thất phải. Dương Công T bị tổn thương cơ thể 58% (Năm mươi tám phần trăm); Trần Quang N1 bị tổn thương cơ thể 08% (Tám phần trăm). Khi thực hiện hành vi phạm tội độ tuổi của Trần Quang N1 là 17 tuổi 06 tháng 06 ngày.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây mất trật tự tại khu dân cư, ảnh hưởng đến tâm lý trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ hành vi dùng dao đâm người khác có thể dẫn đến chết người nhưng vẫn cố ý thực hiện chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến thân thể, quyền sống của con người được pháp luật bảo vệ, hậu quả làm anh Hoàng Đại N2 chết; anh Dương Công T bị tổn thương cơ thể 58%. Tòa án nhân dân tỉnh TQ xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu (ngày 28/01/2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã BX, huyện HY, tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, chấp hành nộp

phạt ngày 13/01/2023). Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 06 tháng 06 ngày, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã chủ động đầu thú về hành vi phạm tội; bị cáo không có tài sản riêng, nhưng trước thời điểm xét xử đã tác động gia đình và mẹ đẻ bà Đinh Thị Lan A đã nộp tạm ứng một phần tiền tại cơ quan thi hành án dân sự để thực hiện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; mặt khác, các bị hại trong vụ án cũng có lỗi một phần; bị cáo có ông ngoại được tăng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo có áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự là đúng.

Căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm áp dụng một mức hình phạt tù đối với bị cáo như bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh áp dụng cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy hành vi của những người bị hại tuy là có lỗi một phần nhưng hành vi của những người bị hại không đến mức quá quyết liệt, chưa đến mức làm cho bị cáo bị kích động mạnh về tinh thần, bởi lẽ bị cáo hoàn toàn có thể lựa chọn một cách hành xử khác khi bị tấn công, nhưng trong vụ án này bị cáo lựa chọn hành vi dùng dao đâm những người bị hại, hậu quả làm 1 người bị hại chết, một người khác bị thiệt hại 58% sức khỏe. Do đó, quan điểm của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[2.3]. Xét kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Như đã phân tích nêu trên, chính những người bị hại trong vụ án cũng có lỗi một phần, những người bị hại đã có hành vi đánh bị cáo trước dẫn đến bị cáo có hành vi đáp trả quá mức, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo khi phạm tội là chưa đủ 18 tuổi. Xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo thấy là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

[2.4]. Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường:

Trong giai đoạn điều tra anh Hoàng Trọng T (anh bị hại Hoàng Đại N2) yêu cầu bị cáo số tiền 1.307.343.000 đồng; anh Dương Công T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.001.344.000 đồng.

Xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại là chính đáng. Song, mức yêu cầu là rất cao, phía bị hại Dương Công T và người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Đại N2 không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu bồi thường theo pháp luật dân sự. Căn cứ vào thiệt hại thực tế và nguyên tắc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định của Bộ luật dân sự và Hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xem xét cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại, người đại

diện hợp pháp của bị hại trong vụ án các khoản cụ thể như sau:

* Đối với bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Đại N2, do anh Hoàng Trọng T đại diện.

- Chi phí cho việc cứu chữa, thuê xe: 3.000.000 đồng, bao gồm (tiền thuê xe ô tô đi cấp cứu cho bị hại 1.000.000 đồng, tiền thuê xe ô tô chở xác bị hại về gia đình 2.000.000 đồng).

- Chi phí hợp lý cho việc mai táng gồm các khoản: Mua quan tài; chi phí hỏa táng, chôn cất; các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi phí khác phục vụ cho việc chôn cất, hỏa táng nạn nhân theo phong tục tập quán địa phương (không chấp nhận các chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ): 40.000.000 đồng.

- Tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng hoặc nuôi dưỡng: Không.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho người thân thích của người bị hại (100 lần mức lương cơ sở x 1.800.000 đồng/tháng) = 180.000.000 đồng.

Tổng là: 223.000.000đ (hai trăm hai mươi ba triệu đồng).

* Đối với bồi thường cho người bị hại anh Dương Công T.

- Chi phí cho việc cứu chữa:

+ Thuê xe ô tô 3.000.000 đồng. Bao gồm: (Ngày 13/01/2023 thuê xe ô tô đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa TQ = 1.000.000 đồng; xuất viện đi về ngày 30/01/2023 = 500.000 đồng; lần 02: Đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa TQ và về (xe taxi) = 1.000.000 đồng, từ 19/02 đến 20/02/2023; lần 03: Đi giám định sức khỏe ngày 28/02/2023, (xe taxi kết hợp đi, về) = 500.000 đồng).

+ Tiền thuốc điều trị, viện phí: 10.938.275 đồng. (Bao gồm: Hóa đơn ngày 30/01/2023 (bút lục số 232) trong hồ sơ = 289.000 đồng, Hóa đơn ngày 30/01/2023 (bút lục số 233) = 5.213.701 đồng, Phiếu xuất bán hàng ngày 13/01/2023 (bút lục số 228) = 2.720.000 đồng, Hóa đơn ngày 30/01/2023 (bút lục số 225) = 1.305.000 đồng, Hóa đơn ngày 20/02/2023 (bút lục số 223) = 1.065.000 đồng, Hóa đơn ngày 20/02/2023 (bút lục số 224) = 345.574 đồng).

+ Mua các đồ dùng hỗ trợ trong thời gian điều trị (Túi dịch, nước nóng vệ sinh vết thương, khăn ướt): 1.840.000 đồng.

- Chi phí phục hồi sức khỏe của người bị hại: (05 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng/tháng) = 9.000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của bị hại: 20,5 ngày x 400.000đ/ngày = 8.200.000 đồng (điều trị tại Bệnh viện đợt 01: 18 ngày, đợt 02: 02 ngày, đi giám định sức khỏe: ½ ngày; mức thu nhập theo bảng lương trung bình cộng 03 tháng liền kề trước thời điểm bị thiệt hại từ tháng 10, 11, 12/2022 tại Công ty TNHH MTV Minh Lương, nơi bị hại Dương Công T làm việc là 33.200.000 đồng/83 ngày công = 400.000 đồng/ngày).

- Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại: Mức thu nhập bình quân đầu người của 01 công dân xã ĐN, huyện HY, tỉnh TQ theo biên bản xác

minh trung bình là 47.500.000 đồng/người/năm : 12 tháng: trung bình tháng/26 ngày) = 152.243 đồng/ngày x 01 người x 18 ngày = 2.740.000 đồng.

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho người bị hại: 30 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng/tháng = 54.000.000 đồng.

Tổng là: 89.718.275 đồng (tám mươi chín triệu, bảy trăm mười tám nghìn, hai trăm bảy mươi năm đồng).

Trong vụ việc trên bị cáo Trần Quang N1 gây thiệt hại tính mạng cho anh Hoàng Đại N2; gây thiệt hại về sức khỏe cho anh Dương Công T thì bị hại anh N2 và anh T cũng có lỗi một phần, nên các bị hại phải chịu một phần trách nhiệm. Cụ thể bị hại Hoàng Đại N2 chịu ¼ trách nhiệm, với số tiền là 55.750.000đ (Năm mươi năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bị hại Dương Công T phải chịu 1/5 trách nhiệm với số tiền là 17.943.655đ (Mười bảy triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, sáu trăm năm mươi năm đồng).

Do đó, bị cáo Trần Quang N1 có nhiệm bồi thường cho bị hại Hoàng Đại N2 do anh Hoàng Trọng T làm đại diện số tiền là (223.000.000 đồng - 55.750.000 đồng) = 167.250.000 đồng, được trừ đi số tiền đã nộp tạm ứng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ để thực hiện bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là 147.250.000đ (một trăm bốn mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Số tiền bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Dương Công T là (89.718.257 đồng - 17.943.655 đồng) = 71.774.620 đồng (làm tròn số 71.774.600 đồng), được trừ đi số tiền đã nộp tạm ứng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ để thực hiện bồi thường 10.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại Dương Công T số tiền 61.774.600đ (sáu mươi mốt triệu, bảy trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng).

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy mức bồi thường cho gia đình người bị hại do anh Hoàng Trọng T đại diện là có căn cứ, tại phiên tòa tuy có kháng cáo nhưng không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Hoàng Trọng T đề nghị tăng mức bồi thường. Đối với kháng cáo của anh Dương Công T, Hội đồng xét xử thấy các khoản phải bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ nhưng xét có 02 khoản mức tiền được chấp nhận là chưa phù hợp như khoản bồi dưỡng sức khỏe đối với người bị thiệt hại 58% sức khỏe và khoản các chi phí mua đồ dùng, mua các dụng cụ khác hỗ trợ cho quá trình điều trị cho anh Dương Công T là còn thấp; do đó, trên cơ sở ý kiến của vị Luật sư, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và xét tình hình thực tế, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường đối với 02 khoản này là 18.000.000 đồng bồi dưỡng sức khỏe (cấp sơ thẩm chấp nhận 9.000.000 đồng) và 5.000.000 đồng mua các đồ dùng thiết yếu cho cả quá trình điều trị tại bệnh viện (cấp sơ thẩm chấp nhận 1.840.000 đồng), mức bồi thường cho anh Dương Công T tăng thêm 12.160.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ các Điều 355, 356 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang N1.

- Không chấp nhận các nội dung kháng cáo của anh Hoàng Trọng T là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Hoàng Đại N2.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Dương Công T về yêu cầu tăng mức bồi thường.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, các Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quang N1 13 (mười ba) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 13/01/2023.

2. Về bồi thường dân sự:

2.1. Buộc bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm của bị hại Hoàng Đại N2, do anh Hoàng Trọng T làm đại diện số tiền là 167.250.000 đồng.

Ghi nhận số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đã nộp tạm thu tiền bồi thường cho bị hại Hoàng Đại N2 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ theo biên lai số 0003030 ngày 12/9/2023, được chuyển thành tiền bồi thường cho bị hại, do anh Hoàng Trọng T làm đại diện. Bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền là 147.250.000đ (một trăm bốn mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

2.2. Buộc bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Dương Công T số tiền là 83.934.600 đồng (cấp sơ thẩm chấp nhận 71.774.600 đồng).

Ghi nhận số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) đã nộp tạm thu tiền bồi thường cho bị hại anh Dương Công T tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TQ theo biên lai số 0003031 ngày 12/9/2023, được chuyển thành tiền bồi thường cho anh Dương Công T. Bị cáo Trần Quang N1 có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền là 73.934.600 đồng.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

3.1. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Quang N1 phải chịu 200.000 đồng. Các anh Hoàng Trọng T, Dương Công T không phải nộp.

3.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Trần Quang N1 phải chịu 11.059.230 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch về phần trách nhiệm thực hiện bồi thường. Trong đó: 7.362.500 đồng là

án phí phần bồi thường cho bị hại Hoàng Đại N2, do anh Hoàng Trọng T đại diện và 3.696.730 (làm tròn số 3.696.700 đồng) bồi thường cho bị hại Dương Công T.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo (thông qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Hồng Sơn